

HỢP ĐỒNG THUÊ MUA MÁY MÓC, THIẾT BỊ

[BÊN CHO THUÊ MUA_____]

[BÊN THUÊ MUA_____]

_____Ngày_____

MỤC LỤC

ĐIỀU 1. THỎA THUẬN THUÊ MUA MÁY MÓC.....

ĐIỀU 2. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ THANH TOÁN

ĐIỀU 3. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 4. LẮP ĐẶT, HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH VÀ CHUYỂN GIAO.....

ĐIỀU 5. BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 6. BẢO TRÌ, SỬA CHỮA THIẾT BỊ.....

ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐIỀU 8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN.....

ĐIỀU 9. PHẠT HỢP ĐỒNG VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

ĐIỀU 10. CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU

ĐIỀU 11. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 13. BẢO MẬT THÔNG TIN

ĐIỀU 14. QUY ĐỊNH CHUNG.....

PHỤ LỤC I. DANH MỤC MÁY MÓC THIẾT BỊ.....

HỢP ĐỒNG THUÊ MUA MÁY MÓC, THIẾT BỊ

HỢP ĐỒNG THUÊ MUA MÁY MÓC THIẾT BỊ này ("Hợp Đồng") được ký kết và có hiệu lực vào ngày [●], giữa và bởi

Bên Cho Thuê Mua

CÔNG TY [●]

- Chứng Nhận Doanh Nghiệp
- Trụ Sở
- Mã Số Thuế
- Đại diện
- Văn bản ủy quyền
- CCCD/CMND số
- Thường trú
- Tạm trú

Và

Bên Thuê Mua

CÔNG TY [●]

- Chứng Nhận Doanh Nghiệp
- Trụ Sở
- Mã Số Thuế
- Đại diện
- Văn bản ủy quyền
- CCCD/CMND số
- Thường trú
- Tạm trú

CĂN CỨ XÁC LẬP HỢP ĐỒNG

Xem xét nhu cầu thuê mua của Bên Thuê Mua và năng lực thực hiện cung cấp máy móc, thiết bị của Bên Cho Thuê Mua, là một đơn vị chuyên kinh doanh các loại máy móc chuyên dụng trong ngành [●], Hai Bên đồng ý ký kết Hợp Đồng với các điều khoản và điều kiện sau:

Điều 1. Thỏa Thuận Thuê Mua Máy Móc



[REDACTED]

1.5 Trường hợp Bên Thuê Mua không mua Máy Móc Thiết Bị thì Máy Móc Thiết Bị sẽ hoàn trả cho Bên Cho Thuê Mua theo một thông báo không mua của Bên Thuê Mua với điều kiện là: Bên Thuê Mua phải phát hành thông báo không mua Máy Móc Thiết Bị không trễ hơn [●] tháng trước ngày kết thúc Thời Hạn Thuê Mua ("Thời Điểm Quyết Định").

1.6 Phù hợp với Điều 4, Hợp Đồng, thời điểm chuyển giao Máy Móc Thiết Bị cho Bên Thuê Mua là thời điểm hoàn thành việc lắp đặt Máy Móc Thiết Bị tại nơi lắp đặt do Bên Thuê Mua chỉ định và Bên Thuê Mua đồng ý tiếp nhận theo các văn kiện nghiệm thu Máy Móc Thiết Bị vào ngày nghiệm thu ("Ngày Chuyển Giao").

Điều 2. Giá Trị Hợp Đồng Và Thanh Toán

2.1 Tổng giá trị Hợp Đồng mà Bên Thuê Mua sẽ thanh toán cho Bên Cho Thuê Mua là [●] ("Tổng Giá Trị Thuê Mua") được chia thành sáu mươi (60) kỳ thanh toán hàng tháng, tương đương [●] ("Tiền Thuê Mua").

2.2 Thời điểm thanh toán Tiền Thuê Mua của một kỳ thanh toán là không trễ hơn ngày 5 (năm) của mỗi tháng.

2.3 Thời điểm thanh toán Tiền Thuê Mua đầu tiên là vào ngày [●]

2.4 Tổng Giá Trị Thuê Mua không thay đổi và chưa bao gồm VAT (thuế giá trị gia tăng) chi phí vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, bảo trì tại [●] do Bên Thuê Mua chỉ định và các chi phí khác mà Hợp Đồng có quy định.

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

Điều 3. Thời Hạn Hợp Đồng

3.1 Thời hạn thuê mua Máy Móc Thiết Bị là 60 tháng dương lịch (5 năm) kể từ ngày hoàn tất lắp đặt và chuyển giao Máy Móc Thiết Bị theo quy định tại Điều 4, Hợp Đồng ("Thời Hạn Thuê Mua").

3.2 Sau Thời Hạn Thuê Mua này, quyền sở hữu Máy Móc Thiết Bị sẽ được chuyển giao Bên Thuê Mua một cách đầy đủ tùy thuộc vào điều khoản và điều kiện Hợp Đồng.

3.3 Các bên đồng ý không đàm phán lại Thời Hạn Thuê Mua trừ khi điều đó làm cho Bên Cho Thuê Mua có lợi hơn so với các lợi ích hiện tại của Bên Cho Thuê Mua theo Hợp Đồng này.

Điều 4. Lắp Đặt, Hướng Dẫn Vận Hành Và Chuyển Giao

4.1 Thời điểm lắp đặt hoàn tất Máy Móc Thiết Bị tại địa điểm lắp đặt là [●] kể từ ngày ký Hợp Đồng.

4.2 Máy Móc Thiết Bị sẽ được chuyển đến địa điểm lắp đặt cụ thể do Bên Thuê Mua chỉ định và trong phạm vi khu vực địa lý mà hai bên đã thỏa thuận, cụ thể như sau [●].

4.3 Liên quan đến Điều 1.5, Hợp Đồng, vào Ngày Chuyển Giao, các công việc sau đây sẽ thực hiện:

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

Điều 5. Bảo Lãnh Thực Hiện Hợp Đồng

5.1 Để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán, bằng chi phí, phí tổn của mình, Bên Thuê Mua sẽ cung cấp cho Bên Cho Thuê Mua một chứng thư bảo lãnh gốc, hợp lệ, không hủy ngang của một ngân hàng uy tín hoạt động tại Việt Nam về việc bảo đảm nghĩa vụ thanh toán của Bên Thuê Mua theo Hợp Đồng dưới các quy định của ngân hàng phát hành và được

sự đồng ý của Bên Cho Thuê Mua về nội dung theo chứng thư bảo lãnh. Thời hạn bảo lãnh là kể từ ngày ký kết Hợp Đồng này cho đến khi kết thúc toàn bộ nghĩa vụ thanh toán của Bên Thuê Mua theo Hợp Đồng trừ trường hợp quy định tại Điều 1.5, Hợp Đồng. Giá trị bảo lãnh bằng 30% Tổng Giá Trị Thuê Mua. Giá trị bảo lãnh giảm dần theo từng năm thuê mua về sau với mức giảm [●]% /năm tuy nhiên tổng tỷ lệ bảo lãnh còn lại không dưới 20% Tổng Giá Trị Thuê Mua. Thời hạn phát hành chứng thư bảo lãnh chậm nhất 2 (hai) ngày từ ngày ký kết Hợp Đồng.

[REDACTED]

Điều 6. Bảo Trì, Sửa Chữa Thiết Bị

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

6.5 Các bảo trì do yếu tố kỹ thuật máy móc, hoặc do lỗi của Bên Cho Thuê Mua ngoài hai trường hợp theo Điều 6.1 và 6.2 sẽ do Bên Cho Thuê Mua thực hiện bằng chi phí, phí tổn của Bên Cho Thuê Mua.

6.6 Theo toàn quyền quyết định của mình, Bên Cho Thuê Mua được phép lựa chọn bất kỳ hoặc toàn bộ các phương thức bảo trì trong số các phương thức sau: sửa chữa lỗi kỹ thuật, thay thế vật tư, phụ tùng, phương thức khác hợp lý về mặt chi phí và kỹ thuật.

6.7 Việc bảo trì Máy Móc Thiết Bị sẽ do Bên Thuê Mua tự thực hiện hoặc thông qua tổ chức, cá nhân chuyên môn do mình chỉ định (Gọi chung là Bên Thuê Mua), theo quy định tại Điều 6.1.b, Hợp Đồng, tuy nhiên, việc bảo trì của Bên Thuê Mua và tổ chức, cá nhân được chỉ định phải đáp ứng các điều kiện sau:

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

6.8 Thời Hạn Bảo Trì đối với Máy Móc Thiết Bị là bốn (4) năm tính từ ngày kết thúc Thời Hạn Bảo Hành (Điều 7) ("Thời Hạn Bảo Trì"). Thời gian bảo trì Máy Móc Thiết Bị cho các bảo trì định kỳ và bảo trì theo yêu cầu được thực hiện trong Thời Hạn Bảo Trì.

6.9 Mỗi sự kiện bảo trì sẽ được thực hiện theo một thủ tục do Bên Cho Thuê Mua thông báo hoặc đề xuất. Khi xảy ra sự kiện bảo trì thuộc trách nhiệm của Bên Cho Thuê Mua, Bên Thuê Mua, trong vòng tối đa 12 giờ sau đó, phải nhanh chóng phát hành một thông báo gửi Bên Cho Thuê Mua để hai bên cùng tiến hành đánh giá sự việc. Mỗi Bên được quyền chỉ định đại diện của mình tham gia và phối hợp làm việc để xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh.

6.10 Đối với các chi phí, phí tổn như có thể phát sinh trong việc bảo trì Máy Móc Thiết Bị thuộc trách nhiệm thanh toán của Bên Thuê Mua mà Bên này không thanh toán hoặc thanh toán không kịp thời theo thông báo của Bên Cho Thuê Mua thì Bên Cho Thuê Mua có quyền thanh toán trước bằng chi phí của Bên Cho Thuê Mua. Bên Cho Thuê Mua được quyền yêu cầu Bên Thuê Mua bồi hoàn toàn bộ các chi phí hợp lệ mà mình đã chi trả trong trường hợp này.

6.11 Sau Thời Hạn Bảo Trì như quy định tại Điều 6.8, Hợp Đồng, nếu Bên Thuê Mua có nhu cầu, Bên Cho Thuê Mua sẽ tiếp tục thực hiện việc bảo dưỡng bảo trì Máy Móc Thiết Bị theo biểu giá dịch vụ và vật tư của Bên Cho Thuê Mua.

Điều 7. Điều Khoản Bảo Hành

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

(g) Bên Cho Thuê Mua được giữ quyền đưa ra các quyết định đề xuất biện pháp khắc phục, xử lý, cũng như quyết định tình trạng khuyết tật, không sử dụng được của Máy Móc Thiết Bị ngoại trừ trường hợp Bên Thuê Mua có đề xuất thăm tra về tình trạng hoạt động và chất lượng của Máy Móc Thiết Bị được Bên Cho Thuê Mua đồng ý;

(h) Thủ tục bảo hành sẽ thực hiện theo quy định của Bên Cho Thuê Mua và các yêu cầu liên quan của nhà sản xuất gốc, có tham chiếu quy định bảo hành của nhà sản xuất gốc.

7.3 Bên Cho Thuê Mua có quyền chỉ định đại lý bảo hành chính thức đối với Máy Móc Thiết Bị ("Bên Bảo Hành Chỉ Định") và thông báo cho Bên Thuê Mua biết trước khi thực hiện trách nhiệm bảo hành.

7.4 Bên Cho Thuê Mua không được phép chuyển giao nghĩa vụ bảo hành Máy Móc Thiết Bị cho cá nhân, tổ chức, bên thứ ba ngoài bên Bên Bảo Hành Chỉ Định theo Điều 7.3 trừ khi được sự đồng ý của Bên Thuê Mua bằng văn bản.

Điều 8. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Các Bên

Ngoài các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng, các bên còn có các quyền và nghĩa vụ sau: [●]

Điều 9. Phạt Hợp Đồng Và Bồi Thường Thiệt Hại

9.1 Ngoài các chế tài và trách nhiệm theo quy định của Hợp Đồng, mỗi bên, đối với từng sự kiện và hành động sai phạm có liên quan, còn chịu các trách nhiệm pháp lý sau đây:

[●] Phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán của Bên Thuê Mua: [20%/năm, tương đương

[●]

9.2 [●] Bên còn lại đối với các tổn thất, chi phí, phí tổn, chi phí pháp lý, trách nhiệm tài sản, pháp lý khác như có thể phát sinh do hành động cầu thả hay cố ý của bên đó, nhân viên, nhà thầu, đại diện, đối tác của bên đó gây ra cho Bên còn lại.

9.3 Không giới hạn quy định chung về bồi thường thiệt hại theo Điều 9.2, Bên Thuê Mua còn bồi thường đối với các thiệt hại sau:

(a) Các rủi ro, thiệt hại như có thể phát sinh từ các khâu vận hành, sử dụng, bảo trì Máy Móc Thiết Bị của Bên Thuê Mua trong quá trình sử dụng thực tế tại [●] nơi đặt Máy Móc Thiết Bị gây ra cho nhân viên, người lao động, khách giao dịch tại đó.

(b) Thiệt hại do Máy Móc Thiết Bị gây ra trừ trường hợp do lỗi của Bên Cho Thuê Mua từ khâu lắp đặt Máy Móc Thiết Bị.

9.4 Trong phạm vi tối đa mà pháp luật cho phép, không điều gì trong Hợp Đồng, rõ ràng hay ngụ ý, nói về trách nhiệm liên đới, chung của Bên Cho Thuê Mua với Bên Thuê Mua liên quan đến việc sử dụng và vận hành Máy Móc Thiết Bị hoặc các sự cố do Máy Móc Thiết Bị gây ra cho các bên và bên thứ ba.

Điều 10. Chuyển Giao Quyền Sở Hữu

10.1 Các bên hiểu rằng đây là Hợp Đồng thuê và mua tài sản với mục đích thuê và chuyển giao toàn bộ quyền sở hữu đối với Máy Móc Thiết Bị từ Bên Cho Thuê Mua sang Bên Thuê Mua tuy nhiên việc chuyển giao quyền sở hữu Máy Móc Thiết Bị tùy thuộc vào các điều kiện sau đây được thỏa mãn:

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

(e) [REDACTED] Bị.

10.2 Các tài liệu, giấy tờ, tài nguyên, công việc sẽ được chuyển giao, thực hiện cùng với chuyển giao cho Bên Thuê Mua quyền sở hữu Máy Móc Thiết Bị bao gồm [●]

Điều 11. Chấm Dứt Hợp Đồng

11.1 Hợp Đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:

- (a) Hết Thời Hạn Thuê Mua và quyền sở hữu Máy Móc Thiết Bị được chuyển cho Bên Thuê Mua.
- (b) Hai bên có thỏa thuận về việc chấm dứt Hợp Đồng.
- (c) Bên Thuê Mua quyết định không mua Máy Móc Thiết Bị theo quy định tại Điều 1.5, Hợp Đồng
- (d) Phát sinh lỗi kỹ thuật của Máy Móc Thiết Bị nhưng Máy Móc Thiết Bị không được Bên Cho Thuê Mua bảo hành phù hợp với trách nhiệm bảo hành của Bên Cho Thuê Mua theo quy định của Hợp Đồng.
- (e) Việc sửa chữa, bảo trì Máy Móc Thiết Bị của Bên Cho Thuê Mua không đúng với quy định của Hợp Đồng hoặc thời gian sửa chữa, bảo trì vượt quá [●] ngày, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của Bên Thuê Mua.

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

(k) Các trường hợp mà Hợp Đồng có quy định.

11.2 Một bên hủy ngang Hợp Đồng và vi phạm quy định điều kiện đơn phương chấm dứt Hợp Đồng sẽ chịu các trách nhiệm và bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 9.1.c, Hợp Đồng.

Điều 12. Giải Quyết Tranh Chấp

12.1 Các mâu thuẫn và tranh chấp pháp lý liên quan đến Hợp Đồng và việc thực hiện Hợp Đồng, kể cả hiệu lực và sự tồn tại của Hợp Đồng sẽ được các bên ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng hòa giải trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh sự kiện tranh chấp. Trong trường hợp tranh chấp không được hòa giải hoặc không thể hòa giải thì vụ việc sẽ được đưa đến cơ quan tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

12.2 Được sử dụng trong điều này, một sự kiện tranh chấp được hiểu là khi quyền, lợi ích hợp pháp của một bên theo Hợp Đồng bị xâm phạm và bên này đã gửi văn bản khiếu nại đến bên kia nhưng bên kia không trả lời hoặc trả lời không thỏa mãn đối với các khiếu nại đó.

Điều 13. Bảo Mật Thông Tin

13.1 Ngoài trừ quy định được phép tiết lộ theo Điều 13.2, mỗi Bên bằng Hợp Đồng này cam kết sẽ giữ bí mật tuyệt đối và không tiết lộ bất kỳ thông tin nào dưới đây ("Thông Tin Bảo Mật") cho các bên khác mà không được sự đồng ý bằng văn bản của các Bên còn lại.

(a) Thông tin về sự kiện, quá trình đàm phán, ký kết, chủ thể ký kết Hợp Đồng, bất kỳ nội dung của Hợp Đồng kể cả phụ lục và văn kiện Hợp Đồng được tham chiếu.

(b) Thông tin được cung cấp, tiết lộ cho mỗi Bên bởi Bên còn lại, dù dưới hình thức nào, phục vụ cho việc nghiên cứu, thẩm tra, đàm phán, ký kết Hợp Đồng và quá trình thực hiện Hợp Đồng bao gồm nhưng không giới hạn: giấy phép, chứng nhận, thông tin tài chính, hợp đồng, tài liệu kỹ thuật, tham khảo, hướng dẫn và bất kỳ tài liệu được các bên chuyển giao cho nhau trong quá trình thực hiện hợp đồng, có hay không nằm trong diện được chú thích bảo mật cụ thể theo đó.

13.2 Trong phạm vi tối đa mà pháp luật cho phép, mỗi Bên được phép tiết lộ ("Bên Được Tiết Lộ") Thông Tin Bảo Mật có giới hạn hoặc trong khuôn khổ quy định bao gồm: (i). Tiết lộ cho nhân viên, nhà thầu, bên tư vấn, môi giới, các bên liên quan khác của Bên Được Tiết Lộ là những người phục vụ hoặc có liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng và cần thiết nắm bắt Thông Tin Bảo Mật để thực hiện nhiệm vụ của Bên Tiết Lộ đó; (ii). Tiết lộ theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của Pháp Luật.

tài phán (Điều 12); (iii) các nội dung giữ bí mật của bên thứ ba hoặc thông tin của bên thứ ba liên quan đến Hợp Đồng và việc thực hiện Hợp Đồng.

Được ký bởi

Bên Cho Thuê Mua

Bên Thuê Mua

Phụ Lục I
Danh Mục Máy Móc Thiết Bị

[Người Sử Dụng Đính Kèm]

THÔNG TIN HƯỚNG DẪN CHUNG

Hợp Đồng Thuê Mua Tài Sản Là Gì ?

Hợp đồng thuê mua tài sản (máy móc, thiết bị, nhà, tài sản khác) là thỏa thuận pháp lý giữa bên cho thuê mua và bên thuê mua về việc thuê tài sản và sau khi kết thúc thời hạn thuê thì bên thuê mua sẽ mua chính tài sản bị đó phù hợp với điều khoản và điều kiện thuê mua theo quy định của hợp đồng.

Hợp đồng thuê mua tài sản xác lập hai quan hệ pháp lý về tài sản là thuê và mua tài sản. Quan hệ hợp đồng xuyên suốt từ thuê tài sản ban đầu và kết thúc là vấn đề chuyển giao quyền sở hữu tài sản thuê cho bên thuê mua tuân theo các điều kiện chuyển giao.

Trong thời gian thuê tài sản, bên cho thuê mua vẫn giữ quyền sở hữu tài sản thuê. Khi kết thúc thời hạn thuê theo hợp đồng thuê mua tài sản, nếu bên thuê mua đồng ý mua luôn tài sản thuê thì hợp đồng thuê sẽ chuyển sang giai đoạn mua với số tiền mua đúng bằng tổng số tiền đã bỏ ra thuê trước đó.

Trong Hợp đồng thuê mua tài sản bên thuê mua có quyền không mua tài sản thuê sau giai đoạn thuê nhưng phải thỏa mãn các điều kiện được quy định trong hợp đồng.

Nhìn chung, quyền của bên thuê mua đối với tài sản trong hợp đồng thuê mua tài sản là do bên thuê mua quyết và tạo điều kiện cho bên thuê mua có được quyền mua sau thời gian thuê khi đã biết rõ tình trạng hoạt động, công dụng và sự phù hợp của tài sản với mục đích sử dụng của bên thuê mua.

Mẫu hợp đồng thuê mua tài sản sử dụng cho quan hệ thuê mua máy móc thiết bị và có thể sử dụng cho các mục đích thuê mua tài sản khác nhưng cần có hiệu chỉnh phù hợp.

Hợp Đồng Thuê Mua Tài Sản Có Thể Áp Dụng Các Phương Thức Thanh Toán Tiên Thuê Mua Sau

Thanh toán trước một phần giá trị tài sản, số còn lại tính thành tiền thuê hàng tháng. Số tiền

thanh toán trước có thể được hoàn lại cho bên thuê mua nếu đáp ứng điều kiện theo thỏa thuận trong hợp đồng thuê mua tài sản.

Phân bổ và thanh toán đồng đều tiền thuê mua hàng tháng. Vào thời điểm chuyển giao, bên thuê mua có thể trả một khoản tiền để hoàn tất thủ tục mua chuyển quyền sở hữu tài sản (tùy theo thỏa thuận).

Sử Dụng Mẫu Hợp Đồng Thuê Mua Tài Sản Như Thế Nào ?

Sử dụng mẫu hợp đồng thuê mua tài sản để làm tài liệu tham khảo trước khi soạn thảo hợp đồng. Người dùng cũng có thể thay đổi các nội dung theo hướng dẫn để làm hợp đồng thay vì phải soạn thảo mới toàn bộ. Ngoài ra, Contracts-vn còn có dịch vụ hiệu chỉnh hợp đồng giúp quý khách nếu quý khách đã mua mẫu nhưng chưa biết cách hoàn thiện mẫu tài liệu phục vụ nhu cầu của mình

Các Điều Khoản Của Mẫu Hợp Đồng Thuê Mua Tài Sản (Máy Móc Thiết Bị)

ĐIỀU 1. THỎA THUẬN THUÊ MUA MÁY MÓC

ĐIỀU 2. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ THANH TOÁN

ĐIỀU 3. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 4. LẮP ĐẶT, HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH VÀ CHUYỂN GIAO

ĐIỀU 5. BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 6. BẢO TRÌ, SỬA CHỮA THIẾT BỊ

ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐIỀU 8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

ĐIỀU 9. PHẠT HỢP ĐỒNG VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

ĐIỀU 10. CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU

ĐIỀU 11. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 13. BẢO MẬT THÔNG TIN

ĐIỀU 14. QUY ĐỊNH CHUNG

PHỤ LỤC I. DANH MỤC MÁY MÓC THIẾT BỊ